



## Special alloys - ASTM B30-16

Classification	Alloy name		Cu	Pb	Sn	Fe	Al	Ni	Mn	Sb	P	Si	Zn	S	As	Bi	Cd	Cr	Mg	Co	Se	
ASTM B30-16	C99400 (N, P)	min	85	-	-	1	0.5	1	-	-	-	0.5	0.5	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		max	-	0.09	-	3	2	3.5	0.5	-	-	-	2	5	-	-	-	-	-	-	-	-

## Notes

**N** Copper plus sum of named elements, 99.7%

**P** Cobalt is not included in nickel counting